

Số: 1067/QĐ-CTUBND

Hưng Yên, ngày 9 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền
giải quyết của UBND cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 về cấp phép xây dựng; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 17/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 334/TTr-STP ngày 12/5/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 01/7/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Giao Sở Tư pháp phối hợp với UBND các huyện, thành phố thực hiện việc niêm yết theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *e*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP;
- Phòng KSTTHC, Sở Tư pháp;
- TTTH-CB tỉnh;
- Lưu: VT, NC^T.



Doãn Thế Cường

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH HƯNG YÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1067/QĐ-CTUBND ngày 09 tháng 6 năm 2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

PHẦN I. DANH MỤC

I. LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH-TƯ PHÁP

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục đăng ký việc xác định lại dân tộc
2.	Thủ tục đăng ký việc thay đổi, cải chính hộ tịch
3.	Thủ tục đăng ký việc xác định lại giới tính
4.	Thủ tục đăng ký việc bổ sung hộ tịch
5.	Thủ tục điều chỉnh nội dung trong sổ hộ tịch và giấy tờ hộ tịch khác (không phải giấy khai sinh và sổ đăng ký giấy khai sinh)
6.	Thủ tục cấp lại bản chính giấy khai sinh
7.	Thủ tục cấp bản sao các giấy tờ hộ tịch từ Sổ hộ tịch
8.	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản tiếng Việt
9.	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản nước ngoài
10.	Thủ tục chứng thực điểm chỉ
11.	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính (bộ hồ sơ cả tiếng Việt và tiếng nước ngoài)
12.	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính (tiếng nước ngoài)
13.	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính (văn bản song ngữ)
14.	Thủ tục chứng thực chữ ký của người dịch trong các giấy tờ, văn bản từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt hoặc từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài

II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC-ĐÀO TẠO

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục cho phép thành lập nhà trường, nhà trẻ dân lập, tư thục
2.	Thủ tục cho phép hoạt động đối với nhà trường, nhà trẻ dân lập, tư thục
3.	Thủ tục cho phép sáp nhập, chia, tách nhà trường, nhà trẻ tư thục, dân lập
4.	Thủ tục giải thể nhà trường, nhà trẻ theo đề nghị

5.	Thủ tục cho phép thành lập trường tiểu học tư thục
6.	Thủ tục cho phép hoạt động giáo dục đối với trường tiểu học tư thục
7.	Thủ tục cho phép sáp nhập, chia, tách trường tiểu học tư thục để thành lập trường tiểu học tư thục mới
8.	Thủ tục giải thể trường tiểu học tư thục theo đề nghị
9.	Thủ tục công nhận trường Tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu
10.	Thủ tục cho phép thành lập trường Trung học cơ sở tư thục
11.	Thủ tục cho phép hoạt động giáo dục đối với trường Trung học cơ sở tư thục
12.	Thủ tục cho phép sáp nhập, chia tách Trường trung học cơ sở tư thục
13.	Thủ tục giải thể Trường trung học cơ sở tư thục theo đề nghị
14.	Thủ tục chuyển trường trung học cơ sở ra phạm vi ngoài tỉnh
15.	Thủ tục tiếp nhận học sinh Việt Nam về nước cấp Trung học cơ sở.
16.	Thủ tục tiếp nhận học sinh người nước ngoài cấp Trung học cơ sở.
17.	Thủ tục cấp bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở
18.	Thủ tục chỉnh sửa nội dung bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở
19.	Thủ tục cấp bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở
20.	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm thuộc chương trình Tiểu học, Trung học cơ sở (Chương trình dạy thêm Tiểu học chỉ cấp phép đối với các trường hợp bồi dưỡng nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống)
21.	Thủ tục chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non công lập
22.	Thủ tục chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non dân lập

III. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
2.	Thủ tục cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh khi hết thời hạn hiệu lực
3.	Thủ tục cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)

4.	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
5.	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
6.	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu khi hết thời hạn hiệu lực
7.	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát, bị cháy)
8.	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
9.	Thủ tục cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
10.	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá khi hết thời hạn hiệu lực
11.	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (Trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)
12.	Thủ tục cấp bổ sung, sửa Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

IV. LĨNH VỰC KẾ HOẠCH-ĐẦU TƯ

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục đăng ký lập hộ kinh doanh
2.	Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của hộ kinh doanh
3.	Thủ tục chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh
4.	Thủ tục tạm ngừng hoạt động của hộ kinh doanh
5.	Thủ tục đăng ký thành lập Hợp tác xã
6.	Thủ tục đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh Hợp tác xã
7.	Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã
8.	Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh
9.	Thủ tục thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã
10.	Thủ tục thông báo thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
11.	Thủ tục thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp hợp tác xã
12.	Thủ tục tạm ngừng hoạt động hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã

13.	Thủ tục chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
14.	Thủ tục giải thể tự nguyện hợp tác xã
15.	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã
16.	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
17.	Thủ tục đăng ký hợp tác xã đối với hợp tác xã được thành lập trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, sáp nhập
18.	Thủ tục thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã (tại nơi đã cấp giấy chứng nhận đăng ký cho hợp tác xã)
19.	Thủ tục thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã (tại nơi đăng ký hợp tác xã mới)
20.	Thủ tục thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình
21.	Thủ tục phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình

V. LĨNH VỰC VĂN HÓA

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục đăng ký hoạt động Thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 1.000 bản đến dưới 2.000 bản
2.	Thủ tục công nhận khu dân cư văn hóa (“Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương)
3.	Thủ tục công nhận, công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
4.	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
5.	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
6.	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
7.	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình

VI. LĨNH VỰC NỘI VỤ

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục cấp đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
2.	Thủ tục cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh

3.	Thủ tục thông báo chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
4.	Thủ tục đăng ký chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
5.	Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở
6.	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
7.	Thủ tục chấp thuận việc giảng đạo, truyền đạo của chức sắc, nhà tu hành ngoài cơ sở tôn giáo
8.	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện
9.	Thủ tục tặng Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến
10.	Thủ tục tặng Danh hiệu Lao động tiên tiến
11.	Thủ tục tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở
12.	Thủ tục tặng Danh hiệu thôn, làng, khu phố văn hoá
13.	Thủ tục công nhận Ban vận động thành lập Hội có phạm vi hoạt động trong huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
14.	Thủ tục thành lập Hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn (Trường hợp do chủ tịch UBND cấp tỉnh ủy quyền cho chủ tịch UBND cấp huyện)
15.	Thủ tục báo cáo kết quả đại hội và đề nghị phê duyệt điều lệ Hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn (trong trường hợp chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho chủ tịch UBND cấp huyện)
16.	Thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn (trong trường hợp chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh ủy quyền cho chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện)
17.	Thủ tục đổi tên hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn (Trường hợp do chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho cho chủ tịch UBND cấp huyện)
18.	Thủ tục tự giải thể hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn (Trường hợp do chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho cho chủ tịch UBND cấp huyện)
19.	Thủ tục báo cáo về việc thành lập pháp nhân và tổ chức cơ sở thuộc hội (Trường hợp do chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho cho chủ tịch UBND cấp huyện)
20.	Thủ tục báo cáo thay đổi địa chỉ nơi đặt trụ sở của hội và thay đổi Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký hoặc các chức danh tương đương

21.	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ của hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn
22.	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội bất thường của hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn
23.	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp đối với Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ

VII. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu
2.	Thủ tục đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu
3.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu
4.	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất
5.	Thủ tục đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận.
6.	Thủ tục đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý.
7.	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở.
8.	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định
9.	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng

10.	Thủ tục bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm
11.	Thủ tục xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất
12.	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất.
13.	Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận
14.	Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất
15.	Thủ tục đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề
16.	Thủ tục gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế
17.	Thủ tục xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu
18.	Thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất
19.	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
20.	Thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân
21.	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất
22.	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận đã cấp
23.	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện
24.	Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện

25.	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân
26.	Thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện dự án đầu tư mà phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì thủ tục này chỉ thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ có văn bản chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất hoặc Hội đồng nhân dân tỉnh có nghị quyết về việc chuyển mục đích sử dụng đất.
27.	Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam
28.	Thủ tục giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất

VIII. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục kiểm dịch động vật vận chuyển trong tỉnh
2.	Thủ tục kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển trong tỉnh
3.	Thủ tục bố trí ổn định dân cư trong nội vùng dự án (trong nội huyện)
4.	Thủ tục cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại
5.	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại
6.	Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại

IX. LĨNH VỰC XÂY DỰNG

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục thẩm tra thiết kế xây dựng công trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện.
2.	Thủ tục thẩm tra thiết kế khi thay đổi thiết kế hạng mục hoặc toàn bộ công trình; sửa chữa, cải tạo công trình phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc báo cáo kinh tế-kỹ thuật thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện.
3.	Thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án khu nhà ở phục vụ tái định cư, công trình nhà ở phục vụ tái định cư sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

4.	Thủ tục tiếp nhận báo cáo nhanh sự cố công trình xây dựng và quyết định cho phép thi công tiếp hoặc đưa vào sử dụng sau khi đã khắc phục sự cố thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.
5.	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình không theo tuyến
6.	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình theo tuyến đối với trường hợp xây dựng mới
7.	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại đô thị
8.	Thủ tục điều chỉnh giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ tại đô thị
9.	Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ tại đô thị
10.	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ tại đô thị
11.	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tạm công trình, nhà ở riêng lẻ tại đô thị
12.	Thủ tục cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình, nhà ở riêng lẻ tại đô thị
13.	Thủ tục cấp phép xây dựng trạm thu, phát sóng thông tin di động (Trạm BTS) loại 2

X. LĨNH VỰC CÔNG AN

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và quản lý cơ sở kinh doanh
2.	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và quản lý cơ sở kinh doanh
3.	Thủ tục cấp mới giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện và các loại xe có kết cấu tương tự
4.	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện và các loại xe có kết cấu tương tự bị mất
5.	Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện và các loại xe có kết cấu tương tự
6.	Thủ tục cấp giấy chứng nhận thu hồi đăng ký xe, biển số xe cho chủ xe.
7.	Thủ tục đăng ký sang tên xe trong cùng tỉnh
8.	Thủ tục đăng ký sang tên xe, di chuyển xe đi tỉnh hoặc thành phố trực thuộc trung ương khác
9.	Thủ tục đăng ký sang tên xe trong cùng tỉnh trường hợp xe đã chuyển quyền sở hữu qua nhiều người
10.	Thủ tục đăng ký sang tên, di chuyển xe đi tỉnh khác trường hợp xe đã chuyển quyền sở hữu qua nhiều người
11.	Thủ tục đăng ký xe từ tỉnh khác chuyển đến

12.	Thủ tục đăng ký xe từ tỉnh khác chuyển đến trường hợp xe đã chuyển quyền sở hữu qua nhiều người
13.	Thủ tục cấp giấy chuyển hộ khẩu trên địa bàn thành phố Hưng Yên
14.	Thủ tục xóa đăng ký thường trú trên địa bàn thành phố Hưng Yên
15.	Thủ tục điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu trên địa bàn thành phố Hưng Yên
16.	Thủ tục đăng ký thường trú trên địa bàn thành phố Hưng Yên
17.	Thủ tục cấp đổi, cấp lại sổ hộ khẩu
18.	Thủ tục tách sổ hộ khẩu
19.	Thủ tục cấp mới chứng minh nhân dân
20.	Thủ tục cấp đổi, cấp lại chứng minh nhân dân

XI. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục cấp Giấy phép sử dụng một phần hè phố để xây dựng kiốt, lắp đặt mái che
2.	Thủ tục cấp Giấy phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường để đào, lấp, thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật
3.	Thủ tục cấp Giấy phép sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường để trung chuyển vật liệu phục vụ thi công, xây dựng công trình
4.	Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên vỉa hè, lòng đường
5.	Thủ tục gia hạn Giấy phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường vì các mục đích khác ngoài giao thông.

XII. LĨNH VỰC THANH TRA

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục tiếp công dân
2.	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần 1
3.	Thủ tục khiếu nại lần 2
4.	Thủ tục giải quyết tố cáo
5.	Thủ tục xử lý đơn thư

XIII. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.
2.	Thủ tục thẩm tra, phê duyệt quyết toán chi phí quản lý dự án đầu tư

XIV. LĨNH VỰC QUÂN SỰ-QUỐC PHÒNG

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu
2.	Thủ tục đăng ký lần đầu đối với phương tiện kỹ thuật thuộc diện huy động bổ sung cho lực lượng thường trực quân đội (chủ phương tiện là cá nhân)
3.	Thủ tục đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến đối với người sẵn sàng nhập ngũ theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự
4.	Thủ tục xóa đăng ký đối với người sẵn sàng nhập ngũ khi không còn giữ chức vụ thuộc diện miễn gọi nhập ngũ trong thời chiến theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự
5.	Thủ tục đăng ký riêng đối với quân nhân dự bị thuộc diện miễn gọi nhập ngũ trong thời chiến theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự
6.	Thủ tục xóa đăng ký riêng, đưa vào đăng ký chung đối với quân nhân dự bị khi không còn giữ chức vụ thuộc diện miễn gọi nhập ngũ trong thời chiến theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự
7.	Thủ tục xét chế độ đối với dân quân tự vệ bị ốm đau, chết
8.	Thủ tục đăng ký vào ngạch dự bị đối với công dân nam giới hết 25 tuổi mà chưa phục vụ tại ngũ; phụ nữ từ đủ 18 tuổi đến hết 40 tuổi có chuyên môn cần cho quân đội
9.	Thủ tục đăng ký di chuyển nơi cư trú từ huyện này sang huyện khác đối với quân nhân dự bị
10.	Thủ tục đăng ký di chuyển đối với quân nhân dự bị khi được gọi vào học tại các trường
11.	Thủ tục đăng ký vắng mặt đối với người sẵn sàng nhập ngũ được phép ra nước ngoài về việc riêng một năm trở lên
12.	Thủ tục đăng ký vắng mặt đối với quân nhân dự bị được phép ra nước ngoài vì việc riêng từ một năm trở nên
13.	Thủ tục đăng ký di chuyển nơi cư trú từ huyện này sang huyện khác đối với người sẵn sàng nhập ngũ

14.	Thủ tục đăng ký vắng mặt đối với người sẵn sàng nhập ngũ được cơ quan, tổ chức cử đi công tác ở nước ngoài từ 3 tháng đến dưới 1 năm
15.	Thủ tục đăng ký di chuyển đối với người sẵn sàng nhập ngũ khi được gọi vào học tại các trường
16.	Thủ tục đăng ký vắng mặt đối với người sẵn sàng nhập ngũ được cơ quan, tổ chức cử đi công tác ở nước ngoài một năm trở lên
17.	Thủ tục đăng ký vắng mặt đối với quân nhân dự bị được cơ quan, tổ chức cử đi công tác ở nước ngoài từ 3 tháng đến dưới 1 năm
18.	Thủ tục đăng ký vào ngạch dự bị đối với quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ, công chức quốc phòng, công nhân quốc phòng thuộc Quân đội nhân dân; công nhân viên, hạ sĩ quan chuyên môn, chiến sĩ thuộc Công an nhân dân thuộc diện xuất ngũ, thôi việc

XV. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp đối với người có công giúp đỡ cách mạng
2.	Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần đối với người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng
3.	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng khi người có công từ trần
4.	Thủ tục đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.
5.	Thủ tục xác nhận và giải quyết chế độ đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày (Trường hợp đã hưởng trợ cấp một lần)
6.	Thủ tục xác nhận và giải quyết chế độ đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày (Trường hợp chưa hưởng trợ cấp một lần)
7.	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ
8.	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ
9.	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” trường hợp được phong tặng
10.	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” trường hợp được truy tặng
11.	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến
12.	Thủ tục hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
13.	Thủ tục hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
14.	Thủ tục mua thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng người có công

15.	Thủ tục đổi hoặc cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”
16.	Thủ tục thăm viếng mộ liệt sĩ
17.	Thủ tục di chuyển hài cốt mộ liệt sĩ
18.	Thủ tục lập Sổ theo dõi cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình
19.	Thủ tục đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”
20.	Thủ tục đề nghị hưởng chế độ bảo hiểm y tế đối với thanh niên xung phong
21.	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong
22.	Thủ tục cấp sổ ưu đãi giáo dục, đào tạo
23.	Thủ tục miễn, giảm học phí và chi trả kinh phí hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh, sinh viên ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học ngoài công lập
24.	Thủ tục tiếp nhận người cao tuổi vào nuôi dưỡng, chăm sóc trong cơ sở bảo trợ xã hội
25.	Thủ tục trợ cấp hàng tháng đối với đối tượng bảo trợ xã hội là người cao tuổi
26.	Thủ tục trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi đủ điều kiện tiếp nhận vào sống trong cơ sở bảo trợ nhưng có người nhận chăm sóc tại cộng đồng
27.	Thủ tục hỗ trợ mai táng phí đối với người cao tuổi đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng bị chết
28.	Thủ tục giải quyết đề nghị trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người khuyết tật
29.	Thủ tục giải quyết đề nghị hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng
30.	Thủ tục giải quyết đề nghị hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người nhận nuôi dưỡng, chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng
31.	Thủ tục hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người khuyết tật đang mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi chưa hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng
32.	Thủ tục tiếp nhận người khuyết tật đặc biệt nặng vào nuôi dưỡng chăm sóc trong cơ sở bảo trợ xã hội
33.	Thủ tục hỗ trợ mai táng phí cho người khuyết tật đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng bị chết

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

(Bao gồm 15 lĩnh vực cụ thể, với tổng số 229 thủ tục hành chính, 228 mẫu đơn, tờ khai...).